TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG XƯƠNG** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: /2022/QĐST-HNGĐ	*Quảng Xương, ngày 04 tháng 03 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 19/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 02 năm 2022, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Trần Thị L - Sinh năm: 1982

Bị Đơn: Anh Nguyễn Đình D - Sinh năm: 1973

Cùng nơi cư trú: Thôn N L, xã Q L, huyện QX, Thanh Hóa.

- Căn cứ vào Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

- Căn cứ Khoản 1 Điều 6; Khoản 7 Điều 26; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 02 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24/02/2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Trần Thị L và anh Nguyễn Đình D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Đình D thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Đình D có 01 con chung là cháu Nguyễn Đình S, sinh ngày 03/01/2003. Hiện nay cháu Nguyễn Đình S đã thành niên nên anh chị không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về tài sản và công nợ: Chị Trần Thị L và anh Nguyễn Đình D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị L phải nộp 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm nhưng trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ Chị đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0009315 ngày 14/02/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện QX, tỉnh Thanh Hóa. Chị Trần Thị L đã nộp đủ tiền án phí ly hôn sơ thẩm, trả lại cho chị Trần Thị L số tiền chênh lệch là 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 luật thi hành án thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7,9. Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- VKSND h. QX;
- UBND xã Quảng L (nơi ĐKKH)
- Cơ quan THADS h. Quảng Xương;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Huyền